

Khảo sát tình hình sử dụng kháng sinh nhóm penicillin tại Phòng khám đa khoa Minh Hải, tỉnh Cà Mau

Survey on the situation of using penicillin antibiotics at Minh Hai General Clinic, Ca Mau province

Hồ Chấn Đông, Lê Văn Út

Trường Đại học Bình Dương

Tác giả liên hệ: Lê Văn Út. E-mail: lvut@bdu.edu.vn

Tóm tắt: Đặt vấn đề: Penicillin là nhóm thuốc kháng sinh, nằm trong nhóm thuốc kháng sinh beta-lactam. Tình trạng kháng kháng sinh gia tăng là nguyên nhân gây nhiễm trùng nặng, biến chứng, thời gian nằm viện lâu hơn và tăng tỉ lệ tử vong. Việc lạm dụng kháng sinh có liên quan đến việc tăng nguy cơ tác dụng phụ, tái khám thường xuyên hơn và tăng cường y tế hóa các tình trạng kháng thuốc. **Mục tiêu nghiên cứu:** Đánh giá tình hình sử dụng kháng sinh nhóm penicillin tại Phòng khám đa khoa Minh Hải, tỉnh Cà Mau. **Phương pháp nghiên cứu:** Sử dụng phương pháp hồi cứu mô tả cắt ngang (Cross sectional study) để thu thập các đơn thuốc điều trị ngoại trú có sử dụng nhóm kháng sinh penicillin từ tháng 06 đến tháng 09 của năm 2023 tại Phòng khám đa khoa Minh Hải. **Kết quả:** Kháng sinh nhóm penicillin được sử dụng với tỉ lệ 72,1%, tỉ lệ claminat ở mức cao nhất. Tỉ lệ sử dụng kháng sinh hợp lý theo đơn chiếm 99,67%. Trong đó, kháng sinh nhóm penicillin sử dụng cho bệnh nhân hầu hết là dạng kết hợp của hoạt chất amoxicillin kết hợp với acid clavulanic. Bệnh nhân đến khám và điều trị ngoại trú chủ yếu là bệnh nhân dưới 10 tuổi (72,85%); bệnh nữ chiếm 52,98%. **Kết luận:** Tại Phòng khám Đa khoa Minh Hải, penicillin được sử dụng cho bệnh nhân với tỉ lệ 72,1,2%, chủ yếu là Claminat.

Từ khóa: Điều trị ngoại trú; kháng sinh; penicillin

Abstract: Background: Penicillin is a group antibiotics. They are a subclass of beta-lactam antibiotics. Increased resistance to antibiotics is causing serious infections, complications, longer hospital stays and increased mortality. Overuse of antibiotics leads to increased risk of side effects, more re-examinations, and increased drug resistance. **Objective:** Evaluation of penicillin antibiotic prescriptions and use at Minh Hai polyclinic, Ca Mau province. **Methods:** Using the cross-sectional retrospective design to collect outpatient prescriptions using penicillin antibiotics from June to September 2023 at Minh Hai General Clinic. **Results:** Penicillin group antibiotics were used at a rate of 72.1%, with the highest rate of Claminate. The rate of appropriate antibiotic use according to prescription is 99.67%. In particular, the penicillin group antibiotics used for patients are mostly combinations of the active ingredient amoxicillin combined with clavulanic acid. Patients coming for outpatient examination and treatment are mainly patients under 10 years old (72.85%); Female patients account for 52.98%. **Conclusion:** At Minh Hai General Clinic, penicillin was used for patients at the rate of 72.1.2%, mainly Claminate.

Keywords: Antibiotics; outpatient treatment; penicillin

1. Đặt vấn đề

Kháng sinh là một nhóm thuốc thiết yếu và được sử dụng rộng rãi trong y học hiện đại. Kháng sinh được sử dụng phổ biến trong điều trị và phòng ngừa các bệnh nhiễm trùng, từ nhiễm trùng nhẹ

đến các bệnh nhiễm trùng nghiêm trọng đe dọa đến tính mạng như viêm phổi, nhiễm trùng huyết và viêm màng não. Tuy nhiên, việc lạm dụng kháng sinh đã dẫn đến sự xuất hiện của vi khuẩn đề kháng với kháng sinh đã gây khó khăn

rất lớn cho công tác dự phòng kháng sinh trong y học dự phòng và sử dụng kháng sinh trong điều trị. Đồng thời, sự xuất hiện các vi khuẩn đề kháng với kháng sinh cũng tạo một áp lực rất lớn cho việc nghiên cứu và phát triển các loại kháng sinh mới. Do đó, sử dụng kháng sinh an toàn và hợp lý là rất quan trọng. Mặc dù vậy, kháng sinh vẫn giữ vai trò quan trọng trong công tác điều trị các bệnh nhiễm trùng [1,2].

Hoạt động kiểm soát nhiễm khuẩn của kháng sinh bằng cách tiêu diệt hoặc ức chế sự phát triển của vi khuẩn. Thuốc kháng sinh thường được bác sĩ kê đơn trong điều trị các bệnh nhiễm trùng như viêm họng liên cầu khuẩn, viêm xoang, viêm phổi,... Điều quan trọng là chỉ sử dụng kháng sinh theo chỉ định của bác sĩ và hoàn thành đúng phát đồ điều trị, ngay cả khi các triệu chứng đã cải thiện trước khi ngừng dùng thuốc [3,4].

Tuy vậy, sự đề kháng với kháng sinh của vi khuẩn đã trở thành mối lo ngại ngày càng gia tăng trong điều trị ngoại trú do lạm dụng kháng sinh. Khi sử dụng kháng sinh không hợp lý có thể ảnh hưởng đến sự an toàn và hiệu quả điều trị, dẫn đến tình trạng kháng kháng sinh của vi khuẩn ngày càng gia tăng. Khảo sát tình hình sử dụng kháng sinh tại các cơ y tế đã được thực hiện; đồng thời, các biện pháp nhằm cải thiện tỉ lệ sử dụng kháng sinh một cách an toàn và hợp lý được đề xuất. Nội dung này là vấn đề trọng tâm, đặc biệt là kháng sinh trong điều trị nội trú và kháng sinh dự phòng [3]. Việc khảo sát này nhằm mục đích đánh giá được tình hình sử dụng kháng sinh và cung cấp sự hiểu biết toàn diện về thực trạng sử dụng kháng sinh ngoại trú ở các phòng khám ở Việt Nam nói chung và tại Cà Mau nói riêng là rất cần thiết. Do vậy, chúng tôi đã thực hiện đề

tài “Khảo sát tình hình sử dụng kháng sinh nhóm penicillin tại Phòng khám đa khoa Minh Hải, tỉnh Cà Mau” nhằm mô tả được thực trạng sử dụng kháng sinh nhóm penicillin và góp phần xây dựng cơ sở dữ liệu về việc sử dụng kháng sinh này trong điều trị ngoại trú.

2. Đối tượng nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Đơn thuốc có sử dụng kháng sinh nhóm penicillin trong điều trị điều trị ngoại trú từ tháng 6 năm 2023 đến tháng 9 của năm 2023 tại Phòng khám đa khoa Minh Hải, tỉnh Cà Mau.

2.2. Tiêu chuẩn chọn mẫu

Nghiên cứu được thực hiện trong 4 trong vòng 04 tháng (tháng 06 năm 2023 đến tháng 09 của năm 2023). Các đơn thuốc tại Phòng khám đa khoa Minh Hải của các bệnh nhân điều trị ngoại trú có sử dụng nhóm kháng sinh penicillin được thu thập.

2.3. Tiêu chuẩn loại trừ

- Những trường hợp đơn thuốc không đầy đủ thông tin.
- Người bệnh không đến nhận thuốc.
- Những bệnh án điều trị nội trú trong bệnh viện.
- Người bệnh điều trị các loại kháng sinh khác mà không phải là penicillin.

2.4. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện theo phương pháp hồi cứu mô tả cắt ngang (Cross sectional study).

2.5. Thu thập số liệu

Tìm kiếm các số liệu từ các đơn thuốc ngoại trú được lưu trên hệ thống máy tính của Phòng khám đa khoa Minh Hải. Thông tin của bệnh nhân được ghi nhận như tuổi, giới, bảo hiểm y tế. Ghi lại đặc

điểm của các loại thuốc được chỉ định như tên thuốc, hàm lượng, liều dùng, thời điểm dùng, hướng dẫn sử dụng...

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Đặc điểm lâm sàng của mẫu nghiên cứu

3.1.1. Tỷ lệ số đơn sử dụng kháng sinh penicillin

Sổ toa thuốc được thu thập tại Phòng khám đa khoa Minh Hải dùng trong điều trị cho các bệnh nhân điều trị ngoại trú từ tháng 6 năm 2023 đến tháng 9 năm 2023 là 419 toa với tỷ lệ số toa có sử dụng kháng sinh penicillin là 72,1% (Bảng 1).

Bảng 1. Số toa có sử dụng kháng sinh

Kháng sinh	Số ca	Tỷ lệ %
Sử dụng	302	72,1
Không sử dụng	117	27,9
Tổng	419	100

3.1.2. Đặc điểm về giới tính

Tại Phòng khám đa khoa Minh Hải, từ tháng 6 năm 2023 đến tháng 9 năm 2023, các bệnh nhân được điều trị có sử dụng kháng sinh nhóm penicillin trong đơn điều trị ngoại trú với tỷ lệ số ca bệnh nhân nam đến khám bệnh là 47,02%; số ca ở nữ đến khám là 52,98%.

3.1.3. Đặc điểm về nhóm tuổi

Nhìn chung, bệnh nhân đến khám và điều trị bệnh mà đơn thuốc có sử dụng penicillin tại Phòng khám đa khoa Minh Hải chủ yếu thuộc nhóm có độ tuổi thấp. Trong đó, độ tuổi từ 0 - 9 tuổi là nhóm tuổi sử dụng kháng sinh penicillin là nhiều nhất (chiếm 72,85%) và độ tuổi từ 50 đến 60 được sử dụng kháng sinh penicillin là thấp nhất (chiếm 2,32%) (Bảng 2).

Bảng 2. Phân bố theo nhóm tuổi

Độ tuổi	Số ca	Tỷ lệ (%)
0 – 9	220	72,85
10 – 19	11	3,64
20 – 30	22	7,28
31 – 49	33	10,93
50 – 60	7	2,32
Trên 60	9	2,98
Tổng	302	100

3.2. Tình hình sử dụng kháng sinh penicillin tại Phòng khám đa khoa Minh Hải.

3.2.1. Tỷ lệ các thuốc biệt dược của nhóm penicillin được dùng

Tỷ lệ sử dụng các biệt dược nhóm penicillin từ tháng 6 năm 2023 đến tháng 9 năm 2023 tại Phòng khám đa khoa Minh Hải cho thấy: Clamimat là biệt dược được dùng chủ yếu cho các bệnh nhân sử dụng nhóm penicillin với tỷ lệ 96,69%; trong khi đó, Klamentin, Curam và Pharmox được sử dụng với ở mức thấp với tỷ lệ sử dụng lần lượt là 1,99%, 0,33% và 0,99%. Bên cạnh đó, kháng sinh nhóm penicillin sử dụng cho bệnh nhân hầu hết là dạng kết hợp của hoạt chất amoxicillin kết hợp với acid clavulanic và dạng amoxicillin không kết hợp với acid clavulanic tỷ lệ 0,99% (Pharmox 500mg) (Bảng 3).

Bảng 3. Tỷ lệ sử dụng biệt dược của nhóm kháng sinh penicillin

Thuốc biệt dược penicillin		Số người đã dùng	Tỷ lệ (%)
Claminat (n=292; 96,69%)	Claminat 250/31,25mg	142	47,02
	Claminat 500/62,5mg	65	21,52
	Claminat 625mg	15	4,97
	Claminat 1g	70	23,18
Klamenti (n=6; 1,99%)	Klamenti 250/31,25mg	1	0,33
	Klamenti 500/62,5mg	4	1,32
	Klamenti 875/125mg	1	0,33
Curam	Curam 625mg	1	0,33
Pharmox (n=3; 0,99%)	Pharmox 500mg	3	0,99
Tổng		302	100

3.2.2. Nhóm bệnh điều trị có dùng kháng sinh nhóm penicillin

Nhìn chung, kháng sinh nhóm penicillin được sử dụng cho các bệnh viêm nhiễm. Trong đó, các nhóm bệnh có tỷ lệ sử dụng

kháng sinh penicillin cao nhất tại Phòng khám đa khoa Minh Hải trong 4 tháng khảo sát là viêm tiểu phế quản cấp (17,88%), viêm phế quản cấp (12,91%) và viêm amidan cấp (12,25%) (**Bảng 4**).

Bảng 4. Các nhóm bệnh có tỷ lệ sử dụng kháng sinh cao.

STT	Nhóm bệnh mắc phải	Số ca	Tỷ lệ %
1	Viêm tiểu phế quản cấp	54	17,88
2	Viêm phế quản cấp	39	12,91
3	Viêm họng cấp	29	9,6
4	Viêm tai giữa	18	5,96
5	Viêm amidan cấp	37	12,25
6	Áp xe da, nhọt, cụm nhọt	12	3,97
7	Nhiễm trùng đường hô hấp trên cấp	16	5,3
8	Viêm bàng quang	7	2,32
9	Viêm xoang cấp	9	2,98
10	Viêm kết mạc	8	2,65

3.2.3. Đặc điểm của bệnh đi kèm

Nhóm bệnh đi kèm với bệnh chính có tỷ lệ sử dụng kháng sinh là biệt dược thuộc nhóm penicillin là 148 đơn. Tỷ lệ đơn có bệnh đi kèm tương ứng là 49,01% (**Bảng 5**).

Bảng 5. Tỷ lệ sử dụng các thể hệ kháng sinh cephalosporin

Đơn thuốc	Số ca	Tỷ lệ
Có bệnh đi kèm	148	49,01
Không có bệnh đi kèm	154	50,99
Tổng	302	100

3.2.4. Phản ứng ADR

Khảo sát tỉ lệ sử dụng kháng sinh nhóm penicillin kết hợp với kháng sinh từ tháng 6 năm 2023 đến tháng 9 năm 2023 tại Phòng khám đa khoa Minh Hải chỉ xuất hiện một trường hợp có kết hợp với kháng sinh khác (chiếm 0,33%). Mặt khác, phản ứng có hại của thuốc chưa ghi nhận được trường hợp nào gặp ở bệnh nhân sử dụng kháng sinh nhóm penicillin (**Hình 6**).

Bảng 6. Tỉ lệ kết hợp kháng sinh và phản ứng ADR

Tương tác thuốc	Số ca	Tỉ lệ %
Kết hợp với 1 kháng sinh khác	1	0,33
Phản ứng ADR	0	0

3.3. Thảo luận

3.3.1. Đặc điểm lâm sàng về mẫu nghiên cứu

Trong tháng của năm 2023 (từ tháng 6 đến tháng 9), các bác sĩ của Phòng khám đa khoa Minh Hải đã tiến hành khám và kê toa cho các bệnh nhân điều trị ngoại trú với số lượng bệnh nhân sử dụng kháng sinh penicillin là 302 người, chiếm 72,1% (**Bảng 1**). Số lượng người bệnh nhân sử dụng penicillin dưới 10 tuổi chiếm tỉ lệ khá cao lên đến 73%, số bệnh nhân ở các độ tuổi còn lại chiếm 23%. Tỉ lệ sử dụng nhóm penicillin này có cao hơn so với kết quả khảo sát của Nguyễn Thị Bích Trâm và cộng sự tại khoa điều trị ngoại trú ở bệnh viện trường Đại học Y Dược Cần Thơ giai đoạn tháng 01/07/2022 đến 31/12/2022 với tỉ lệ sử dụng là 41,11% [4]. Tuy nhiên, tỉ lệ sử dụng thuốc penicillin trong nghiên cứu của Nguyễn Thị Bích Trâm và cộng sự được tính trên mẫu tổng thể của tất cả các kháng sinh nên tỉ

lệ này thu được thấp hơn trong nghiên cứu tại Phòng khám đa khoa Minh Hải.

Tổng số bệnh nhân trong mẫu nghiên cứu là 302 bệnh nhân, trong đó, giới tính nữ chiếm 52,98%, giới tính nam là chiếm 47,02%. Số bệnh nhân sử dụng penicillin dưới 10 tuổi chiếm tỉ lệ khá cao lên đến 72,85%, số bệnh nhân ở các độ tuổi còn lại chiếm 27,15%. Trong các nhóm tuổi của các bệnh nhân còn lại thì bệnh nhân từ 10-19 tuổi chiếm 3,64%, từ 20-30 tuổi chiếm 7,28%, từ 31-49 tuổi chiếm 10,93%, từ 50-60 tuổi chiếm 2,32% và trên 60 tuổi chiếm 2,98% (**Bảng 2**). Vì vậy, bệnh nhân đến khám và điều trị tại Phòng khám đa khoa Minh Hải đúng với đặc thù của phòng khám là chuyên tiếp nhận bệnh nhân trẻ em và người lớn.

3.3.2. Tình hình sử dụng kháng sinh tại phòng khám

Tại Phòng khám đa khoa Minh Hải, Claminat là biệt dược được dùng chủ yếu cho các bệnh nhân sử dụng nhóm penicillin với tỉ lệ 96,69%; trong khi đó, Klamentin, Curam và Pharmox được sử dụng với ở mức thấp với tỉ lệ sử dụng lần lượt là 1,99%, 0,33% và 0,99% (**Bảng 3**). Bên cạnh đó, các thuốc kháng sinh nhóm penicillin được sử dụng cho các bệnh viêm nhiễm. Đặc biệt, các nhóm bệnh viêm tiểu phế quản cấp (17,88%), viêm phế quản cấp (12,91%) và viêm amydan cấp (12,25%) là các nhóm bệnh có tỉ lệ sử dụng kháng sinh penicillin cao nhất tại Phòng khám đa khoa Minh Hải trong 4 tháng khảo sát (**Bảng 4**). Bên cạnh đó, kháng sinh nhóm penicillin sử dụng cho bệnh nhân hầu hết là dạng kết hợp của hoạt chất amoxicillin kết hợp với acid clavulanic; trong khi dạng amoxicillin không kết hợp với acid clavulanic chiếm tỉ lệ rất thấp, với tỉ lệ 0,99% (Pharmox 500mg)

(Bảng 3). Các biệt dược của nhóm penicillin thường được chỉ định cho các bệnh về viêm amydan, viêm xoang, viêm tai giữa, viêm phế quản cấp và mãn, viêm phổi, viêm bàng quang, viêm niệu đạo, viêm bể thận; mụn nhọt, áp xe, nhiễm khuẩn vết thương, viêm tủy xương [5]. Do vậy, Phòng khám sử dụng kháng sinh nhóm penicillin cho các bệnh này là phù hợp. Bệnh nhân trong mẫu nghiên cứu không có bệnh mắc kèm, chiếm tỉ lệ 50,99% và có bệnh mắc kèm, chiếm tỉ lệ 49,01% **(Bảng 5)**. Phòng khám đa khoa Minh Hải là phòng khám hạng 3 tuyến huyện nên sẽ không có giường bệnh dành cho bệnh nhân bệnh nặng điều trị nội trú, cho nên đa phần là bệnh nhân thuộc diện điều trị ngoại trú có bệnh kèm theo, bệnh nhân trong nhóm nghiên cứu có bệnh kèm theo. Trong số các bệnh đi kèm, bệnh viêm phế quản chiếm tỉ lệ cao nhất với hơn 31% vì đây là một căn bệnh phổ biến trong cộng đồng.

4. Kết luận

Từ tháng 06 đến tháng 09 năm 2023, tại Phòng khám đa khoa Minh Hải: Tỉ lệ sử dụng kháng sinh nhóm penicillin trong điều trị ngoại trú là 72,1%, trong đó biệt dược được sử dụng nhiều nhất là claminat. Số bệnh nhân nữ (52,98%) đến khám nhiều hơn bệnh nhân nam (47,02%). Trẻ em từ 0 đến 9 tuổi đến khám nhiều nhất (72,85%). Các bệnh phổ biến được điều trị là bệnh viêm tiểu phế quản (17,88%), viêm phế quản cấp (12,91%) và viêm amydan cấp (12,25%). Tỉ tương tác thuốc là 0,33% và không có trường hợp phản ứng có hại nào của thuốc được ghi nhận.

Tài liệu tham khảo

- [1] T. T. H. Ninh, “Kháng sinh: Lịch sử ra đời, tác dụng và phân loại kháng sinh”, 2018. [Trực tuyến]. Truy cập từ trang: <http://benhnhietdoi.vn> [Ngày truy cập 08/12/2023].
- [2] P. M. Đức, N. M. Thảo, và N. M. Xuân, “Đánh giá vai trò của kháng sinh dự phòng và kháng sinh sau mổ trong ngăn ngừa nhiễm trùng sau phẫu thuật nội soi điều trị viêm ruột thừa cấp chưa biến chứng, *Y học lâm sàng Bệnh viện Trung ương Huế*, số 88, tr.138 – 143, 2020.
- [3] T. T. T. Hằng, *Dược lực học*, NXB. Phương Đông, 2017.
- [4] N. Q. Balaban, S. Helaine, K. Lewis, M. Ackermann, B. Aldridge, , D. I. Andersson, *et al.*, “Definitions and guidelines for research on antibiotic persistence”, *Nature Reviews Microbiology*, vol. 17, no. 7, pp. 441-448, 2019.
- [5] N. T. B. Trâm, N. T. N. Vân, L. M. Nhân và P. V. Tòng, “Nguyên cứu tình hình sử dụng kháng sinh trên bệnh nhân không bảo hiểm y tế điều trị ngoại trú tại bệnh viện trường Đại Học Y Dược Cần Thơ năm 2022”, *Tạp Chí Y Dược học Cần Thơ*, số 63, tr. 109 - 115, 2023.
- [6] A. R. White, C. Kaye, J. Poupard, R. Pypstra, G. Woodnutt, and B. Wynne, “Augmentin® (amoxicillin/clavulanate) in the treatment of community-acquired respiratory tract infection: a review of the continuing development of an innovative antimicrobial agent”, *Journal of Antimicrobial Chemotherapy*, Vol. 53, (suppl_1), pp.i3-i20, 2004.

Ngày nhận bài: 13/6/2024

Ngày hoàn thành sửa bài: 25/6/2024

Ngày chấp nhận đăng: 26/6/2024